TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2024/DS-ST
Ngày: 06/6/2024
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Hoàng Hoa

2/ Ông Nguyễn Quốc Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thuỳ Trang - thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo: Ông Phạm Minh Thanh – kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXX-ST ngày 06 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 98/2024/QĐST-DS ngày 22/5/2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: **Đỗ Thị Ái Nh -** sinh năm: 1975;

Địa chỉ: ấp BQT, xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: **Nguyễn Thị Huỳnh N** – sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp ĐPT, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn**: **Phạm Thị Yến L -** sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp BP, xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Chị N có đơn xin vắng mặt;

Chị L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cũng N đại diện uỷ quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:***

Ngày 05/2/2022 AL (tức ngày 07/3/2022 DL), bà L có mượn của bà Nh số tiền 100.000.000 đồng. Khi mượn tiền bà L có tự tay viết và ký tên, ghi họ tên vào biên nhận. Hai bên thoả thuận bằng lời nói thời hạn 01 tháng trả, lãi suất 3%/tháng.

Ngày 05/6/2022 AL (tức ngày 03/7/2022 DL) bà L mượn bà Nh tiếp số tiền 50.000.000 đồng. Khi mượn tiền bà L có tự tay viết và ký tên, ghi họ tên vào biên nhận. Hai bên thoả thuận bằng lời nói thời hạn 01 tháng trả, lãi suất 3%/tháng.

Tổng cộng bà L mượn bà Nh số tiền vốn 150.000.000 đồng. Đến nay bà L không trả cho bà Nh bất kỳ khoản tiền nào.

Nay bà Nh yêu cầu bà L trả cho bà số tiền vốn 150.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

**** Bị đơn Phạm Thị Yến L mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ Nng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến gửi cho Toà.***

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu quan điểm:***

+ Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nh. Buộc bà L trả cho bà Nh số tiền vốn 150.000.000 đồng. Thời hạn trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nh khởi kiện yêu cầu bà L trả cho bà số tiền vay, do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà L là bị đơn có nơi cư trú tại: ấp BP, xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (theo công văn số 84 ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Công an xã BN) nên căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Bà L đã được Toà án triệu tập hợp lệ Nng vắng mặt không có lý do nên Toà án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Út Em. Còn chị N có đơn xin xét xử vắng mặt nên Toà án căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị N.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nh, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Nh khởi kiện yêu cầu bà L trả số tiền vốn vay 150.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình bà Nh cung cấp bản chính biên nhận ngày 05 tháng 02 năm 2022 AL và biên nhận ngày 05 tháng 6 năm 2022 AL, biên nhận này bà Nh trình bày do bà L viết, ký tên và ghi họ tên, trong biên nhận ngày 05/02/2022 AL thể hiện bà L có vay của bà Nh số tiền 100.000.000 đồng; trong biên nhận ngày 05/6/2022 AL thể hiện bà L có vay của bà Nh số tiền 50.000.000 đồng; cả hai lần vay tiền đều không thoả thuận lãi suất và không thoả thuận thời gian trả; tuy nhiên, bà Nh

trình bày có thoả thuận miệng là sau 01 tháng Nng đến nay thì không trả. Bà Nh khởi kiện bà L và đã được Toà án thụ lý vào ngày 05 tháng 02 năm 2024 DL cho đến khi Toà án xét xử vụ án cũng đã trên 03 tháng thì xem N đã thông báo cho bà L biết việc bà Nh muốn lấy lại số tiền vốn 150.000.000 đồng. Còn bà L đã được Toà án triệu tập hợp lệ Nng không đến Toà án, không gửi ý kiến cho Toà án, từ đó cho thấy bà L đã từ bỏ quyền chứng minh của mình. Do đó, bà Nh khởi kiện yêu cầu bà L trả số tiền vốn vay 150.000.000 đồng là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, bà Nh khởi kiện yêu cầu bà L có nghĩa vụ trả cho bà số tiền vốn 150.000.000 đồng, thời hạn trả khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Do các bên không có ai yêu cầu về thời hiệu khởi kiện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 không xem xét về thời hiệu khởi kiện.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nh được chấp nhận nên bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 463; Điều 466; Điều 469 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Ái Nh.

Buộc bà Phạm Thị Yến L có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Ái Nh số tiền 150.000.000 đồng, thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Yến L phải chịu 7.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Đỗ Ái Nh số tiền 3.750.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0007199 ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với đương sự vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Tuyết Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA